

# BÀI 32 TƠ SỢI

## MỤC TIÊU

Sau bài học, HS biết :

- Kể tên một số loại tơ sợi.
- Làm thực hành phân biệt tơ sợi tự nhiên và tơ sợi nhân tạo.
- Nêu đặc điểm nổi bật của sản phẩm làm ra từ một số loại tơ sợi.

## ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Hình và thông tin trang 66 SGK.
- Một số loại tơ sợi tự nhiên và tơ sợi nhân tạo hoặc sản phẩm được dệt ra từ các loại tơ sợi đó ; bột lửa hoặc bao diêm.
- Phiếu học tập.

## HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

### Mở bài :

- GV gọi một vài HS kể tên một số loại vải dùng để may quần, áo, quần, áo.
- Tiếp theo, GV giới thiệu bài : Các loại vải khác nhau được dệt từ các loại tơ sợi khác nhau. Bài học này sẽ giúp chúng ta có những hiểu biết về nguồn gốc, tính chất và công dụng của một số loại tơ sợi.

### Hoạt động 1 : QUAN SÁT VÀ THẢO LUẬN

\* *Mục tiêu* : HS kể được tên một số loại tơ sợi.

\* *Cách tiến hành* :

**Bước 1** : Làm việc theo nhóm

Nhóm trưởng điều khiển nhóm mình quan sát và trả lời các câu hỏi trang 66 SGK.

## **Bước 2 : Làm việc cả lớp**

- Đại diện mỗi nhóm trình bày câu trả lời cho một hình. Các nhóm khác bổ sung.

Dưới đây là đáp án :

*Câu hỏi quan sát :*

- + Hình 1 : Liên quan đến việc làm ra sợi đay.
- + Hình 2 : Liên quan đến việc làm ra sợi bông.
- + Hình 3 : Liên quan đến việc làm ra tơ tằm.

*Câu hỏi liên hệ thực tế :*

- + Các sợi có nguồn gốc từ thực vật : sợi bông, sợi đay, sợi lanh, sợi gai.
  - + Các sợi có nguồn gốc từ động vật : tơ tằm.
- Tiếp theo, GV giảng :
    - + Tơ sợi có nguồn gốc từ thực vật hoặc từ động vật được gọi là tơ sợi tự nhiên.
    - + Tơ sợi được làm ra từ chất dẻo như các loại sợi ni lông được gọi là tơ sợi nhân tạo.

## **Hoạt động 2 : THỰC HÀNH**

\* *Mục tiêu :* HS làm thực hành để phân biệt tơ sợi tự nhiên và tơ sợi nhân tạo.

\* *Cách tiến hành :*

### **Bước 1 : Làm việc theo nhóm**

Nhóm trưởng điều khiển nhóm mình làm thực hành theo chỉ dẫn ở mục *Thực hành* trang 67 SGK. Thư kí ghi lại kết quả quan sát được khi làm thực hành.

### **Bước 2 : Làm việc cả lớp**

Đại diện từng nhóm trình bày kết quả làm thực hành của nhóm mình.

### **Kết luận :**

- Tơ sợi tự nhiên : Khi cháy tạo thành tàn tro.
- Tơ sợi nhân tạo : Khi cháy thì vón cục lại.

### Hoạt động 3 : LÀM VIỆC VỚI PHIẾU HỌC TẬP

\* *Mục tiêu* : HS nêu được đặc điểm nổi bật của sản phẩm làm ra từ một số loại tơ sợi.

\* *Cách tiến hành* :

**Bước 1** : Làm việc cá nhân

– GV phát cho mỗi HS một phiếu học tập, yêu cầu HS đọc kĩ các thông tin trang 67 SGK.

#### Phiếu học tập

*Hoàn thành bảng sau :*

Loại tơ sợi	Đặc điểm chính
1. Tơ sợi tự nhiên : – Sợi bông – Tơ tằm	
2. Tơ sợi nhân tạo : Sợi ni lông	

– HS làm việc cá nhân theo phiếu trên.

**Bước 2** : Làm việc cả lớp

GV gọi một số HS chữa bài tập.

Dưới đây là đáp án :

Loại tơ sợi	Đặc điểm chính
1. Tơ sợi tự nhiên : – Sợi bông  – Tơ tằm	– Vải sợi bông có thể rất mỏng, nhẹ hoặc cũng có thể rất dày. Quần áo may bằng vải sợi bông thoáng mát về mùa hè và ấm về mùa đông.  – Vải lụa tơ tằm thuộc hàng cao cấp, óng ả, nhẹ, giữ ấm khi trời lạnh và mát khi trời nóng.
2. Tơ sợi nhân tạo : Sợi ni lông	Vải ni lông khô nhanh, không thấm nước, dai, bền và không nhàu.